

**TÒA ÁN NHÂN DÂN      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH ĐỒNG NAI                      Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HS-PT

Ngày: 21/02/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm cả**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lệ Trang

*Các thẩm phán:* Bà Đinh Thị Kiều Lương

Ông Trần Vĩnh Yên

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Lê Huy Hoàng – thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Phan Hoàng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 404/2019/TLPT-HS ngày 16/12/2019 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng M do có kháng cáo bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 454/2019/HS-ST ngày 30/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Nguyễn Hoàng M** (tên gọi khác: Nù), sinh năm 1982 tại tỉnh Đồng Nai.

Hộ khẩu thường trú: ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở: 25/46, khu phố 7, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1962; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo sống chung với chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1975 (không đăng ký kết hôn), có 01 con sinh năm 2013; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 22/10/2005 bị cáo bị xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, theo bản án số 36/2005/HSST ngày 22/10/2005 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (Bị cáo chưa nộp tiền bồi thường, tiền án phí, tiền sung công).

Nhân thân: Ngày 16/6/2004 bị Công an xã Trị An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*(Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại do không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng M và anh Phạm Trần Anh K là hàng xóm với nhau. Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 25/3/2018, M ra đứng trước cổng nhà M thì thấy anh K đang ngồi uống cafe trước cửa nhà của anh K. Do có mâu thuẫn trong việc vay mượn tiền từ trước nên hai bên có lời qua tiếng lại. Anh K tức giận cầm 01 chiếc ly thủy tinh dùng để uống cafe ném vào người M nhưng M né tránh được nên không trúng, ly rơi vào hàng rào gần chỗ M đứng. M nhặt chiếc ly trên ném lại trúng vào mặt anh K làm chiếc ly bể vỡ gây thương tích mi mắt trái, má và cằm bên trái của anh K. Anh K được người thân đưa đi Bệnh viện điều trị vết thương.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0256/GDPY/2018 ngày 12-4-2018 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai đã xác định thương tích và tỷ lệ thương tật của anh Phạm Trần Anh K như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 03 vết thương mi trên bên trái để lại sẹo kích thước 1,5 x 0,2 cm, 0,2 x 0,2, 2,2 x 0,2cm và vết thương mi dưới mắt trái để lại sẹo kích thước 01 x 0,2cm, các sẹo đều đổi màu, xơ dính, xấu về thẩm mỹ (Áp dụng Chương 9, điều II, mục 1). Tỷ lệ: 07%.

- Vết thương vùng cằm trái (gần môi dưới trái) để lại sẹo kích thước 01x0.2cm, xơ dính, đổi màu, xấu về thẩm mỹ(Áp dụng Chương 9, điều IV, mục 1). Tỷ lệ 11%.

- Vết thương má trái để lại sẹo kích thước 0.3 x 0.1cm (Áp dụng Chương 9, điều IV, mục 1). Tỷ lệ 01%

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng phương pháp cộng lùi) do thương tích gây lên tại thời điểm giám định là: 18% (mười tám phần trăm).

3. Kết luận khác:

Thương tích do vật sắc.

Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ:

- 01 ly thủy tinh đã bị vỡ chỉ còn phần đáy đường kính khoảng 07cm.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Hoàng M đã tự nguyện bồi thường 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) chi phí điều trị cho anh Phạm Trần Anh K. Anh K đã làm đơn bãi nại cho M.

Tại bản cáo trạng số 202/CT/VKS-HS ngày 18/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng M về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo M từ 28 đến 34 tháng tù.

Tại bản án sơ thẩm số 454/2019/HS-ST ngày 30/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng M 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Vào ngày 07/10/2019 bị cáo Nguyễn Hoàng M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: đơn kháng cáo của bị cáo làm đúng quy định của pháp luật. Về nội dung đơn kháng cáo: cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo M 02 năm tù là phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới nên không có cơ sở xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử bác đơn kháng cáo của bị cáo, xử y án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với hành vi đã được mô tả tại bản án sơ thẩm và cáo trạng của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận thấy cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tại cấp phúc thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, vợ sức khỏe kém, không có việc làm ổn định. Các tình tiết trên đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét cho bị cáo. Mặt khác bị cáo có nhân thân xấu từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Trong vụ án này, hành vi phạm tội của bị cáo bị truy tố và xét xử có khung hình phạt từ 02 đến 06 năm tù. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 2 năm tù là không nặng. Do đó xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ Luật tố tụng Hình sự 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng M, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 454/2019/HS-ST ngày 30/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng M 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại thi hành án.

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Hoàng M phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Công an thành phố Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa
- Bị cáo
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lệ Trang**